TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22 /2019/HS - ST
Ngày: 31 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạc Duy Phu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Khởi
2. Ông Nguyễn Thế Hanh

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà;

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát sviên

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2019/HSST ngày 13 - 5 - 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST - HS ngày 20 - 5 - 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1965;

Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn TH, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị L; chồng Cao Văn D (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 25/3/2019 đến ngày 28/3/2019 hiện tại ngoại, có mặt.

***Người làm chứng*:**

1/ Anh Hoàng Thế T, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn VB, xã TC, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, vắng mặt;

2/ Anh Trần Văn H, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Khu 8, Thị trấn TH, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, vắng mặt;

3/ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1972

4/ Chị Bùi Thị Hải V, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn Q, xã VH, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, vắng mặt;

5/ Anh Bùi Xuân V, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; vắng mặt;

6/ Anh Cao Văn D, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Khu 1, Thị trấn TH, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị T là lao động tự do tại khu 1, thị trấn TH, huyện Thanh Hà. Do muốn có thêm thu nhập, T đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho người khác. Hình thức ghi lô, đề như sau: Số đề, số lô là người chơi chọn một số tự nhiên bất kỳ gồm hai hoặc ba chữ số, so với hai và ba số cuối của của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày. Số đề là so với hai và ba số cuối của giải đặc biệt, số lô là so với các giải. T thỏa thuận với người mua, nếu trúng đề T sẽ trả cho người chơi số tiền tương ứng: Đánh dưới 10.000 đồng theo tỷ lệ số tiền x 70 lần, đánh trên 10.000 đồng theo tỷ lệ số tiền x 84 lần; trúng lô người chơi được T trả số tiền tương ứng theo tỷ lệ số tiền x 3,5 lần (số người chơi mua trùng nhiều giải được lĩnh đầy đủ theo tỷ lệ trên). Hồi 17 giờ ngày 25/3/2019, T đang ghi các số đề 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19 x 60.000 đồng (mỗi số 60.000 đồng), số lô 34, 43, 77 x 1.000.000 đồng (mỗi số 1.000.000 đồng) cho Hoàng Thế T - sinh năm 1992, ở thôn VB, xã TC được 3.600.000 đồng và ghi các số lô 28, 03, 19 x 500.000 đồng (mỗi số 500.000 đồng) cho Nguyễn Văn H1 - sinh năm 1982, ở thôn P, xã A, huyện Thanh Hà được 1.500.000 đồng tại nhà ở của mình thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Thanh Hà kết hợp với công an thị trấn TH, huyện Thanh Hà phát hiện bắt quả tang; thu giữ tại bàn uống nước 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long kích thước 15 cm, mực viết màu xanh, 01 mảnh giấy kích thước 15cm x 8cm bên trong có ghi các số lô, số đề, thu giữ trên tay trái của T số tiền 5.100.000 đồng và trên tay của Hà 01 mảnh giấy kích thước 7cm x 3cm bên trong có ghi các số lô.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 10 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thị T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, xác định cáo trạng truy tố là chính xác, không thắc mắc gì, đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt chính: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị T từ 07 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 ngày tạm giữ tương ứng 9 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án, khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập bình quân tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ sung vào ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo cho UBND Thị trấn TH, huyện Thanh Hà giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

+ Về hình phạt bổ sung*:* Không áp dụng;

+ Về xử lý vật chứng**:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.100.000 đồng.

+ Về án phí**:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật án phí và lệ phí 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại các bản cung trong quá trình điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: *Hồi 17 giờ ngày 25/3/2019, tại nhà của Nguyễn Thị T ở khu 1, thị trấn TH, huyện Thanh Hà. T đang đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số lô, số đề cho Hoàng Thế T và Nguyễn Văn H1 với số tiền 5.100.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ.* Hành vi của Nguyễn Thị T phạm tội "Đánh bạc", quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm hại đến trật tự công cộng ở địa phương mà còn ảnh hưởng tới trật tự xã hội ở nhiều địa bàn khác nhau, tạo ra tâm lý không tốt cho Nhân dân trong khu vực, là nguyên nhân phá vỡ hạnh phúc gia đình, là tiền đề dẫn đến nhiều vi phạm pháp luật khác, bị dư luận xã hội nên án.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Căn cứ vào tính chất hành vi ít nghiêm trọng, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, khấu trừ 10% mức thu nhập hàng tháng của bị cáo sung vào ngân sách nhà nước, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, nhân thân của bị cáo, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 5.100.000 đồng là tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc, tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

+ 01 chiếc bút bi là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng tịch thu cho tiêu huỷ.

[9] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, 136 Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Đánh bạc".

2. Hình phạt chính xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 07 (bẩy) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 03 (*ba*) ngày tạm giữ tương ứng với 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 06 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ, thời gian tính từ ngày Uỷ ban nhân dân thị trấn TH, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn TH, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt, khấu trừ

10% mức thu nhập hàng tháng của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ sung quỹ nhà nước

3.Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu 5.100.000 đồng bị cáo dùng vào việc đánh bạc nộp vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu cho tiêu huỷ 01 chiếc bút bi.

(*Tình trạng vật chứng trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương*)

4.Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp Hải Dương
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Thành Hà
(khi bản án có hiệu lực pháp luật)
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Mạc Duy Phu